



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 21 /2021/QĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy tắc bảo hiểm Gia hạn bảo hành xe ô tô

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 43 GP/KDBH ngày 08/10/2007 của Bộ Tài chính và các Giấy phép điều chỉnh của Bộ Tài chính;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội (MIC);

Theo đề nghị của Phòng Phát triển sản phẩm - Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy tắc bảo hiểm Gia hạn bảo hành xe ô tô”.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Ban Tổng giám đốc, Giám đốc các Khối, Trưởng Phòng các phòng thuộc Hội sở MIC, Giám đốc các đơn vị thành viên và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Ban TGD ;
- Lưu: VP HĐQT, PTSP

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Uông Đông Hưng



QUY TẮC BẢO HIỂM GIA HẠN BẢO HÀNH XE Ô TÔ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 21 /2021/QĐ-HĐQT ngày 23 tháng 3 năm 2021
của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội)

Trên cơ sở bên mua bảo hiểm đã nộp đầy đủ và đúng hạn phí bảo hiểm theo quy định, Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội (sau đây gọi là Công ty bảo hiểm) nhận bảo hiểm Gia hạn bảo hành xe ô tô theo các điều kiện, điều khoản quy định trong Quy tắc bảo hiểm này.

PHẦN I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Hợp đồng bảo hiểm

Quy tắc bảo hiểm này, cùng với Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm và các tài liệu liên quan khác là bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng bảo hiểm (bao gồm nhưng không giới hạn Giấy yêu cầu bảo hiểm, các Sửa đổi bổ sung), thể hiện và cấu thành một hợp đồng có tính pháp lý, ràng buộc và có hiệu lực được ký kết giữa Người được bảo hiểm và Công ty bảo hiểm.

Điều 2. Người được bảo hiểm

Người được bảo hiểm là chủ sở hữu xe ô tô hoặc đại diện hợp pháp của chủ xe ô tô được nêu trong Hợp đồng bảo hiểm / Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 3. Đối tượng bảo hiểm

- Xe ô tô được mua mới và đủ điều kiện hoạt động theo quy định pháp luật;
- Xe ô tô đã qua sử dụng, đủ điều kiện hoạt động theo quy định pháp luật và còn tối thiểu 03 tháng bảo hành chính hãng.

Điều 4: Thời hạn bảo hiểm

Bảo hiểm gia hạn bảo hành xe ô tô được cung cấp vào thời điểm **bảo hành chính hãng** vẫn còn hiệu lực, theo đó:

Bảo hiểm gia hạn bảo hành **bắt đầu** có hiệu lực ngay khi thời hạn **bảo hành chính hãng** kết thúc.

Bảo hiểm gia hạn bảo hành **kết thúc** theo một trong hai điều kiện sau đây, tùy điều kiện nào đến trước.

- Lúc 17h00 ngày kết thúc ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm; hoặc
- Khi đồng hồ công tơ mét trên xe được bảo hiểm đến số km kết thúc như ghi trên giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 5. Định nghĩa chung

1. **Đại lý ủy quyền** là đại lý được chỉ định bởi Công ty bảo hiểm để cung cấp sản phẩm bảo hiểm Gia hạn bảo hành dành cho xe ô tô cũ và mới.

2. **Trạm dịch vụ ủy quyền** là trung tâm sửa chữa xe ô tô được Công ty bảo hiểm chỉ định *trong trường hợp xảy ra sự kiện bảo hiểm*. Danh sách trạm dịch vụ ủy quyền được đính kèm Giấy chứng nhận bảo hiểm.

3. **Hạng mục bảo hành** là các chi tiết được Công ty bảo hiểm chi trả khi khai báo bảo hành thuộc phạm vi bảo hiểm, thể hiện ở **Điều 7** của Quy tắc bảo hiểm này.

4. **Công ty bảo hiểm** là Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội (MIC) và các Công ty thành viên được thành lập, tổ chức và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.

5. **Bên mua bảo hiểm** là tổ chức, cá nhân giao kết hợp đồng bảo hiểm với Công ty bảo hiểm và đóng phí bảo hiểm.



6. **Bảo hành chính hãng (nếu có)** là xe mới được bảo hành khỏi hư hỏng do lỗi phụ tùng hay sai sót tay nghề kỹ thuật trong một thời gian và số km nhất định theo quy định của nhà sản xuất (tùy theo điều kiện nào đến trước). Loại trừ chi trả cho các hư hỏng do hao mòn tự nhiên tùy theo quy định của nhà sản xuất.

7. **Lỗi liên quan đến phần cơ khí hoặc điện** là hư hỏng nằm trong *Hạng mục bảo hành*, loại trừ hư hỏng do *Hao mòn tự nhiên*, mà dẫn đến việc ngưng hoạt động bất ngờ và đòi hỏi cần thiết sửa chữa thay thế ngay lập tức để có thể hoạt động bình thường trở lại.

8. **Hao mòn tự nhiên** là sự giảm dần khả năng trong vận hành của chi tiết thuộc *Hạng mục bảo hành*, có liên hệ với thời gian và quãng đường *Xe* được sử dụng (bao gồm cả ăn mòn và rỉ sét).

9. **Xe** là xe ô tô được mua và đăng ký theo quy định pháp luật bởi *Người được bảo hiểm* như thể hiện ở *Giấy chứng nhận bảo hiểm*.

10. **Giấy chứng nhận bảo hiểm** được cấp cho *Người được bảo hiểm* thể hiện quyền lợi của *Người được bảo hiểm* được cung cấp dịch vụ, hạng mục được bảo hành như thể hiện ở Quy tắc bảo hiểm này. Giấy chứng nhận bảo hiểm gia hạn bảo hành được kèm chung với *Quy tắc bảo hiểm* và chứa thông tin chi tiết cụ thể về *Người được bảo hiểm*, *Xe* và điều kiện điều khoản được bảo hiểm.

PHẦN II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Phạm vi bảo hiểm

Theo điều khoản và điều kiện của Quy tắc bảo hiểm này, Công ty bảo hiểm sẽ chi trả cho chi phí thay thế và sửa chữa khắc phục hợp lý tại trạm dịch vụ được ủy quyền nếu bất kỳ hạng mục được quy định tại Điều 7 dưới đây của xe ô tô được bảo hiểm bị hỏng do lỗi liên quan đến cơ khí hoặc điện của nhà sản xuất và được thông báo trong thời hạn bảo hiểm. Trong mọi trường hợp, tổng chi phí khắc phục sửa chữa và thay thế các hạng mục được bảo hiểm không vượt quá số tiền bảo hiểm được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Công ty bảo hiểm có quyền chỉ định việc sử dụng phụ tùng chính hãng, hay phụ tùng phục chế theo hạng mục bảo hiểm khi cần thiết.

Điều 7. Các hạng mục được bảo hiểm

Người được bảo hiểm sẽ được lựa chọn bảo hiểm theo các gói bảo hiểm sau.

GÓI BẠCH KIM

Khi tham gia theo gói **Bạch Kim**, xe được bảo hiểm sẽ được gia hạn bảo hành cho những hạng mục dưới đây.

ĐỘNG CƠ

Chi tiết được bôi trơn nằm trong khối động cơ (block máy) và nắp xi-lanh, được liệt kê sau đây:

- Thanh cân bằng và bạc lót thanh cân bằng
- Trục cam, bạc lót
- Bánh răng (xích) cam
- Cơ cấu đóng mở van nạp biên thiên
- Thanh truyền và bạc lót
- Trục khuỷu và bạc lót
- Thân máy (block máy)
- Nắp máy

- Pu-li cốt máy
 - Nắp các-te nhớt
 - Bơm nhớt
 - Piston, vòng bạc và chốt
 - Đũa đẩy
 - Cò mổ, trục xoay, bạc lót cò mổ
 - Gioăng và gioăng cao su (không bảo hành nếu chỉ bị rò rỉ)
 - Bánh răng cam, cơ cấu dẫn hướng và bộ căng xích cam
 - Xích cam
 - Bộ giảm chấn xích cam
 - Nắp che xích cam
 - Nắp dàn cò
 - Supap, ống dẫn hướng supap, đội thủy lực, lò xo và vòng đệm
- Những phần khác được bảo hành (nằm ngoài khối động cơ)
- Bánh đà / mâm ép (bị vỡ)
 - Vòng răng bánh đà
 - Cổ góp khí nạp
 - Xích / Dây cu-roa cam (bị đứt)

Dây cu-roa sẽ được bảo hành nếu lần thay thế gần nhất được thực hiện theo khuyến cáo của nhà sản xuất (phải có bằng chứng xác thực).

- Bộ tăng áp Turbocharge / Bộ siêu nạp Supercharge - lắp đặt chính hãng
- Cổ góp khí thải

HỘP SỐ (Tự động, Số sàn và Vô cấp - CVT)

Chi tiết được bôi trơn nằm trong hộp số và vỏ hộp số, được liệt kê sau đây:

- Trục, bánh răng, càng chọn số, ổ bi, bơm dầu hộp số
- Dây cáp chuyển số
- Bộ đồng tốc
- Ổ bi đầu trục hộp số
- Gioăng và gioăng cao su (không bảo hành nếu chỉ bị rò rỉ)
- Bộ biến mô
- Vỏ hộp số và nắp các-te dầu hộp số
- Bộ bánh răng vi sai
- Van điện từ (Solenoid) điều khiển sang số
- Cảm biến nhiệt độ dầu hộp số tự động
- Cảm biến tốc độ
- Công tắc vị trí số trung gian / đỗ xe
- Cảm biến vị trí cần số

Những phần sau (nằm ngoài phần vỏ của chi tiết) được bảo hành:

- Bộ điều khiển chân không
- Bộ giải nhiệt dầu hộp số tự động
- Khớp truyền động
- Hộp điều khiển điện tử

- Cơ cấu khóa cần số
- Hộp điều khiển khóa cần số

Ly hợp cho số sàn:

- Xy lanh ly hợp chính
- Xy lanh ly hợp phụ
- Ổ bi ly hợp (bạc đạn pi-tê)

BỘ TRUYỀN ĐỘNG (Trước và sau)

Chi tiết được bôi trơn bên trong bộ truyền động, được liệt kê sau đây:

- Các-te dầu và vỏ trục truyền động
- Gioăng và phốt làm kín (không bảo hành nếu chỉ bị rò rỉ)
- Ổ bi (không bao gồm ổ bi trục bánh xe)
- Các bán trục
- Khớp đồng tốc (loại trừ hư hỏng gây ra do rách chụp bụi)
- Khớp nối và khớp các-đăng

HỆ THỐNG ĐIỆN

- Máy phát điện và bộ chỉnh lưu
- Mô-tơ khởi động
- Van điện từ (Solenoid) của mô-tơ khởi động
- Cuộn cao áp (Bô-bin)
- Bộ chia điện và trục
- Nắp bộ chia điện và lõi xoay
- Mô-đun đánh lửa điện tử
- Công tắc điện điều khiển bằng tay
- Mô-tơ gạt mưa và bơm nước rửa kính (trước và sau)
- Còi và cụm công tắc đa chức năng
- Tất cả các bộ điều khiển điện tử ECU (lắp đặt chính hãng)
- Suối kính chắn gió sau (chỉ cho phần điện, không bảo hành cho kính bị vỡ)
- Công tắc khởi động
- Mô-tơ điều chỉnh gương (chỉ cho phần điện, không bảo hành cho phần gương / phần vỏ bị hỏng vỡ)
- Rơ-le quạt giải nhiệt két nước
- Bộ dây điện (loại trừ dây cao áp đến bugi)
- Rơ-le đèn xi-nhan/báo rẽ
- Đồng hồ báo giờ và đồng hồ hiển thị thông số
- Mô-tơ gạt nước đèn trước
- Kính chiếu hậu trong xe chính tay hay tự chống chói dùng điện (không bảo hành cho phần gương bị vỡ)

- Các công tắc và rơ-le

HỆ THỐNG LÀM MÁT ĐỘNG CƠ

- Bơm nước
- Két làm mát và quạt giải nhiệt
- Ly hợp quạt giải nhiệt két nước làm mát (mô-tơ hoặc môi chất lỏng)



- Van hằng nhiệt
- Vỏ van hằng nhiệt
- Két giải nhiệt dầu bôi trơn
- Điện trở quạt giải nhiệt két làm mát
- Cảm biến mức nước làm mát

HỆ THỐNG LÁI

- Khớp nối
- Bình dầu trợ lực lái
- Cụm pu-li bơm trợ lực
- Gioăng và phốt làm kín (không bảo hành nếu chỉ bị rò rỉ)
- Thanh răng và vỏ bánh răng nhông
- Cụm trợ lực lái (tất cả chi tiết bên trong loại trừ chụp bụi)
- Bót tay lái (cơ cấu trục vít – bánh vít)
- Mô-tơ và cảm biến trợ lực lái điện tử
- Khóa trụ lái (vô-lăng gập gù)
- Bộ giải nhiệt và đường ống (chỉ các chi tiết kim loại)
- Van điều khiển
- Khóa vô lăng

HỆ THỐNG TREO TRƯỚC và SAU

- Rô-tuyn trụ trên và dưới
- Càng A trên và dưới
- Trụ càng A
- Thanh liên kết hệ thống treo
- Đầu trục bánh xe và đế trục
- Lò xo (trước và sau)
- Thanh cân bằng
- Rô-tuyn lái
- Ống hơi và bộ điều khiển của giảm xóc khí nén
- Bơm khí nén của giảm xóc khí nén
- Bầu tích áp cho giảm xóc khí nén (chỉ bảo hành chi tiết kim loại)
- Cảm biến độ cao gầm xe

Các cao su đệm và giảm xóc được xem là chi tiết có tính mài mòn tự nhiên nên không được bảo hành của chương trình.

HỆ THỐNG PHANH

- Bơm và cảm biến của hệ thống chống bó cứng phanh ABS (lắp đặt chính hãng)
- Mâm phanh
- Bầu trợ lực chân không
- Càng phanh và phốt làm kín
- Van phân phối
- Ống dầu phanh và khớp nối
- Xy lanh tổng phanh
- Phanh tay (dừng đỗ) và cáp

- Chốt cài
- Bộ điều chỉnh khe hở má phanh
- Trục bàn đạp phanh
- Lò xo hồi cần phanh tay

HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA (Chỉ được lắp đặt chính hãng) VÀ SỬỞI

- Máy nén điều hòa và gioăng cao su
- Công tắc ly hợp máy nén điều hòa
- Ly hợp máy nén điều hòa
- Ổ bi ly hợp máy nén điều hòa
- Mô – đun điều khiển điều hòa tự động
- Giàn nóng
- Giàn lạnh
- Mô-tơ quạt giàn lạnh
- Cấp điều khiển giàn lạnh
- Cụm dàn sưởi
- Cụm điều chỉnh điều hòa và điều chỉnh cửa gió
- Pu-li
- Cảm biến áp suất môi chất lạnh
- Cảm biến nhiệt độ giàn lạnh
- Điện trở quạt giàn lạnh
- Cơ cấu trộn gió / lấy gió trong ngoài

HỆ THỐNG CÔNG NGHỆ CAO

- Hệ thống khóa cửa từ xa / khởi động bằng nút nhấn / khóa cửa trung tâm (loại trừ tay nắm cửa)
- Khóa cửa điện và chốt cài (loại trừ tay nắm cửa)
- Mô-tơ / cơ cấu nâng / công tắc cho cửa sổ điện và cửa sổ trời
- Hệ thống chống trộm (lắp đặt chính hãng)
- Màn hình hiển thị la bàn và nhiệt độ bên ngoài
- Cụm đồng hồ táp-lô điện tử (loại trừ mặt táp-lô)
- Mô-tơ điện điều chỉnh ghế
- Hệ thống giới hạn tốc độ / ga tự động

HỆ THỐNG PHUN NHIÊN LIỆU VÀ KIỂM SOÁT KHÍ THẢI

Chi tiết thuộc hệ thống phun nhiên liệu và kiểm soát khí thải, được liệt kê sau đây:

- Van điều khiển lưu lượng gió
- Cảm biến khối lượng khí nạp (MAF)
- Van điều khiển tốc độ cảm chừng
- Van cung cấp gió và đường ống kim loại
- Cảm biến áp suất đường ống nạp (MAP)
- Rơ-le hộp điều chỉnh điều hòa
- Cảm biến Ô-xy (Lambda)
- Bầu chứa hơi xăng EVAP
- Cảm biến kích nổ

- Hệ thống van thông hơi các-te PCV (loại trừ ống dẫn)
- Cảm biến nhiệt độ nước làm mát
- Van tiết lưu chân không
- Cụm bướm ga và cảm biến vị trí bướm ga
- Bộ tích áp và điều áp nhiên liệu
- Cảm biến nước làm mát động cơ (ECT)
- Cảm biến vị trí chân ga
- Cảm biến vị trí trục cam
- Cảm biến độ sạch không khí
- Van luân hồi / tuần hoàn khí thải (EGR control valve)
- Cảm biến áp suất luân hồi / tuần hoàn khí thải (EGR pressure sensor)
- Bộ điều áp luân hồi / tuần hoàn khí thải (EGR regulator assembly)
- Đế van luân hồi / tuần hoàn khí thải (EGR valve adapter)

HỆ THỐNG NHIÊN LIỆU (dầu Diesel và Xăng)

- Bơm cơ khí và bơm điện
- Bơm tiếp vận
- Bộ báo mức nhiên liệu trong thùng
- Kim phun, đường ống (kim loại) và thùng nhiên liệu
- Bơm cao áp

HỆ THỐNG TĂNG ÁP ĐỘNG CƠ TURBOCHARGER (lắp đặt chính hãng)

- Bộ tăng áp
- Cửa xả và cơ cấu điều khiển
- Các ống kim loại
- Cảm biến và bộ điều khiển cơ / điện tử

HỆ THỐNG ÂM THANH – THIẾT BỊ GIẢI TRÍ TRÊN XE (lắp đặt chính hãng)

- Ăng-ten, radio (trang bị cơ bản)
- Khung, dây cáp và dây điện
- Bộ điều khiển
- Đầu đọc CD / DVD và màn hình hiển thị
- Bộ khuếch đại (Am-pli)

HỆ THỐNG AN TOÀN

- Các túi khí
- Cụm công tắc cảnh báo cửa đóng chưa kín
- Dây đai an toàn
- Cơ cấu tựa đầu,
- Chìa khóa (có gắn chip mã hóa chống trộm)
- Ổ khóa cửa
- Cụm cơ cấu khóa cửa
- Cụm cơ cấu khóa cốp / cửa sau
- Khóa điều chỉnh dây đai an toàn, chốt cài, khung đỡ
- Hộp điều khiển túi khí
- Hộp chuẩn đoán túi khí



- Khóa dây đai an toàn, trước và sau
- Bộ âm thanh cảnh báo cài dây đai
- Cụm mô-tơ rút dây đai
- Khóa trượt dây đai
- Bộ rút dây đai
- Cụm dẫn hướng dây đai
- Cảm biến cho hệ thống túi khí
- Cơ cấu chỉnh độ cao dây đai
- Bộ dây điện cho túi khí

Túi khí đã bung sẽ không được bảo hành.

HỆ THỐNG DẪN ĐỘNG BỐN BÁNH

- Các chi tiết của hệ thống dẫn động bốn bánh
- Gioăng và phốt làm kín (không bảo hành nếu chỉ bị rò rỉ)

GÓI ĐỒNG

Khi tham gia theo gói **Đồng**, xe được bảo hiểm sẽ được gia hạn bảo hành cho những hạng mục dưới đây.

ĐỘNG CƠ

Chi tiết được bôi trơn nằm trong khối động cơ (block máy) và nắp xi-lanh, được liệt kê sau đây:

- Thanh cân bằng và bạc lót thanh cân bằng
- Trục cam, bạc lót
- Bánh răng (xích) cam
- Cơ cấu đóng mở van nạp biến thiên
- Thanh truyền và bạc lót
- Trục khuỷu và bạc lót
- Thân máy (block máy)
- Nắp máy
- Nắp các-te nhớt (chỉ thay thế khi có sự hư hỏng do lỗi cơ khí gây ra)
- Bơm nhớt
- Piston, vòng bạc và chốt
- Đũa đẩy
- Cò mổ, trục xoay, bạc lót cò mổ
- Gioăng và gioăng cao su (không bảo hành nếu chỉ bị rò rỉ)
- Bánh răng cam, cơ cấu dẫn hướng và bộ căng xích cam
- Bộ giảm chấn xích cam (chỉ thay thế khi có sự hư hỏng do lỗi cơ khí gây ra)
- Nắp che xích cam (chỉ thay thế khi có sự hư hỏng do lỗi cơ khí gây ra)
- Nắp dàn cò
- Supap, ống dẫn hướng supap, đội thủy lực, lò xo và vòng đệm

Những phần khác được bảo hành (nằm ngoài khối động cơ)

- Bánh đà / mâm ép (bị vỡ)
- Vòng răng bánh đà
- Cổ góp khí nạp
- Xích / Dây cu-roa cam (bị đứt)
 - Dây cu-roa sẽ được bảo hành nếu lần thay thế gần nhất được thực hiện theo khuyến cáo của nhà sản xuất (phải có bằng chứng xác thực).
- Puli cốt máy

Tiếng kêu và rung động do hao mòn của chi tiết sẽ không được bảo hành.

HỘP SỐ (Tự động, Số sàn và Vô cấp - CVT)

Chi tiết được bôi trơn nằm trong hộp số và vỏ hộp số, được liệt kê sau đây:

- Trục, bánh răng, càng chọn số, ổ bi, bơm dầu hộp số
- Dây cáp chuyển số
- Bộ đồng tốc
- Ổ bi đầu trục hộp số
- Gioăng và gioăng cao su (không bảo hành nếu chỉ bị rò rỉ)
- Bộ biến mô
- Vỏ hộp số và nắp các-te dầu hộp số
- Bộ bánh răng vi sai

BỘ TRUYỀN ĐỘNG (Trước và sau)

Chi tiết được bôi trơn bên trong bộ truyền động, được liệt kê sau đây:

- Các-te dầu và vỏ trục truyền động
- Gioăng và phốt làm kín (không bảo hành nếu chỉ bị rò rỉ)
- Ổ bi (không bao gồm ổ bi trục bánh xe)

Điều 8. Điều kiện để được bảo hiểm

- Người được bảo hiểm phải có nghĩa vụ mang Xe được bảo hiểm đi bảo dưỡng đúng cách, định kỳ và thường xuyên theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

- Ngoại trừ trường hợp được sự đồng ý của Công ty bảo hiểm, mọi hoạt động bảo dưỡng của Xe phải được thực hiện bởi Trạm dịch vụ ủy quyền. Khi Người được bảo hiểm đưa Xe đi bảo dưỡng, Người được bảo hiểm cần lưu giữ các hồ sơ bảo trì, hóa đơn liên quan để làm rõ lịch sử bảo trì, bảo dưỡng xe và cung cấp cho Công ty bảo hiểm khi có yêu cầu.

Khi yêu cầu bảo hành cho những hư hỏng hoặc khiếm khuyết gây ra do vật liệu, thiết kế, sản xuất, lắp ráp thì tình trạng ban đầu của phụ tùng bị hư hỏng phải được giữ nguyên trạng.

Nếu Người được bảo hiểm không tuân thủ theo những yêu cầu bảo dưỡng này, Công ty bảo hiểm có quyền từ chối hoặc chấm dứt hiệu lực hợp đồng bảo hiểm.

Điều 9. Điều khoản loại trừ

Công ty bảo hiểm không chịu trách nhiệm chi trả cho những trường hợp sau:

1. Các lỗi kỹ thuật cơ khí & điện hoặc các khoản chi phí được chi trả bởi chương trình bảo hành khác (bao gồm chương trình Bảo hành chính hãng);

2. Các lỗi kỹ thuật cơ khí & điện do không tuân thủ theo **Điều 8: Điều kiện được bảo hiểm** của Quy tắc bảo hiểm này;
3. Công việc sửa chữa bắt buộc là nguyên nhân của việc tiếp tục vận hành khi Xe xuất hiện lỗi hoặc hư hỏng (bao gồm việc thiếu dầu/nhớt bôi trơn và nước làm mát động cơ);
4. Những sửa chữa đối với hoặc hư hỏng gây ra bởi cao su hoặc lò xo bị lão hóa hoặc hư hỏng;
5. Cụm thân van (mạch dầu) hoặc thân van cơ khí và tất cả các bộ phận đi kèm bên trong;
6. Những yêu cầu bảo hành phát sinh do việc thay dầu hộp số không theo đúng khuyến cáo của nhà sản xuất và có thể chứng minh được tại thời điểm làm bảo hành;
7. Hư hỏng do va chạm hoặc tai nạn giao thông;
8. Chi phí cầu/kéo Xe hoặc chi phí giao nhận Xe từ Trạm dịch vụ ủy quyền, hoặc chi phí cứu hộ khác, hoặc những tổn thất về thời gian, sự bất tiện, thiệt hại kinh doanh, thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp, hoặc các thiệt hại mang tính hậu quả khác, tiền phạt do chậm trễ hoặc liên quan đến sự cam kết đối với tính năng vận hành Xe, hư hỏng hoặc trách nhiệm gây ra mà nguyên nhân do lỗi kỹ thuật cơ khí & điện (bao gồm cả trách nhiệm cá nhân);
9. Các yêu cầu bảo hành mà Công ty bảo hiểm không được thông báo trước khi bắt đầu công việc sửa chữa hoặc những công việc sửa chữa mà Công ty bảo hiểm chưa đồng ý;
10. Hư hỏng mang tính hậu quả do một chi tiết được bảo hành gây ra cho một chi tiết khác không được bảo hành, và/hoặc hư hỏng do một chi tiết không được bảo hành gây ra cho một chi tiết được bảo hành;
11. Yêu cầu bảo hành đối với lỗi kỹ thuật cơ khí & điện do sử dụng Xe sai mục đích
12. Bất kỳ hư hỏng nào phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp đối với một phần hoặc toàn bộ Xe do lỗi cố ý, trái pháp luật hoặc cầu thả của Người được bảo hiểm;
13. Bất kỳ yêu cầu bảo hành nào mà nguyên nhân hư hỏng do không tuân theo hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất (thể hiện ở Sách Hướng Dẫn Sử Dụng) hay lỗi kỹ thuật cơ khí và điện do vượt qua giới hạn vận hành của nhà sản xuất;
14. Chi phí của chương trình thu hồi hay triệu hồi Xe của nhà sản xuất đưa ra;
15. Bất kỳ yêu cầu bảo hành nào phát sinh từ lỗi kỹ thuật cơ khí & điện của một chi tiết được bảo hành mà trước đó đã được sửa chữa bởi bên thứ ba không phải Trạm dịch vụ ủy quyền;
16. Các chi tiết không được liệt kê trong danh sách các Hạng mục được bảo hành;
17. Những phụ tùng bắt buộc phải thay thế định kỳ như một phần của công việc bảo dưỡng thông thường. Các phụ tùng này bao gồm nhưng không giới hạn ở: bugi đánh lửa, dây cu-roa dẫn động, ống cao su hoặc kim loại, má phanh/thắng, lưỡi gạt mưa, vật liệu ma sát, đĩa côn/ly hợp, hệ thống khí xả/thải, bộ xử lý/xúc tác khí thải, bình điện/ắc-qui và bóng đèn, lốp Xe, bề mặt sơn, tấm kim loại hoặc tấm kim loại thuộc về khung vỏ Xe, kính Xe, ăng-ten, điện thoại, mũ mềm và cơ cấu gấp mũ, các tấm ốp trang trí, chụp bụi, giảm xóc/phuộc nhún và ổ bi, mâm đúc;
18. Việc bảo dưỡng hoặc điều chỉnh bắt buộc đối với bất kỳ chi tiết được bảo hành nào;
19. Các lỗi kỹ thuật cơ khí & điện do Xe sử dụng bơm nhiên liệu không chính hãng hoặc không được cung cấp, lắp ráp và khuyến cáo bởi nhà sản xuất;
20. Chi phí kiểm tra hoặc thay thế các chi tiết theo yêu cầu của cơ quan nhà nước;
21. Các hư hỏng của Xe do hao mòn tự nhiên, ăn mòn, rỉ sét, hoặc tình trạng mất dần hoặc suy giảm tính năng sử dụng khác;

22. Những thiệt hại hoặc hư hỏng do việc dùng sai hoặc sử dụng nhiên liệu, chất bôi trơn hay dung dịch bẩn;

23. Những hư hỏng của vỏ chi tiết trừ trường hợp hư hỏng này gây ra bởi lỗi kỹ thuật cơ khí & Điện được bảo hành;

24. Những bộ phận chưa hư hỏng nhưng được thay mới trong quá trình sửa chữa một lỗi kỹ thuật cơ khí & điện được bảo hành;

25. Chi phí phát sinh do lỗi tay nghề kỹ thuật hoặc lỗi sản phẩm trong quá trình sửa chữa;

26. Những mất mát, tổn thất hay chi phí mất mát trực tiếp hoặc gián tiếp mà nguyên nhân do chiến tranh, nội chiến, nổi loạn, cách mạng, đảo chính quân sự, khủng bố, rủi ro hạt nhân, hỏa hoạn, trộm cắp, giông bão, lụt lội, sấm sét, vòi rồng, sóng thần, đất sụt lún, mưa đá, lở đất, bão cát hay những yếu tố ngoại cảnh khác;

27. Những mất mát, tổn thất hay chi phí mất mát trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra do va chạm, lật nhào, rơi rớt, sụp đổ của ngoại vật, những vật đang bay rơi trúng khi xe đang di chuyển hay dừng đỗ, áp lực sóng gây ra do máy bay hoặc thiết bị bay di chuyển ở vận tốc siêu thanh;

28. Chi phí khắc phục tiếng ồn và/hoặc rung động liên quan đến chi tiết bị mài mòn, rơ lỏng quá mức hay giảm chấn kém;

29. Chi phí liên quan đến gioăng và/hoặc gioăng cao su (phốt làm kín) bị rò rỉ;

30. Những tổn thất, hư hỏng xảy ra trước khi hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực;

31. Những chi tiết làm việc theo cụm/bộ đôi nếu như hư hỏng một lúc sẽ không được bảo hành. Hư hỏng dạng này được xem là hao mòn tự nhiên và không phải lỗi sản phẩm.

32. Nhưng bộ phận bất kỳ lắp đặt theo cụm/bộ đôi nếu như hư hỏng do hao mòn hoặc suy giảm dần chức năng hoạt động, đòi hỏi phải thay thế cả cụm / bộ đôi thì việc bảo hành sẽ được xem xét riêng biệt đối với chi tiết hư hỏng mà thôi;

Nếu bất kỳ điều khoản nào của nội dung không bảo hành này vô hiệu hoặc không thể thi hành, thì những điều khoản khác vẫn có đầy đủ hiệu lực.

Điều 10: Chấm dứt bảo hiểm

Hiệu lực hợp đồng bảo hiểm sẽ kết thúc và mọi yêu cầu bảo hành sẽ bị từ chối trong các trường hợp sau đây:

1. Xe bị thay đổi thông số kỹ thuật so với thông số ban đầu của nhà sản xuất;
2. Xe được sử dụng để thi đấu, đua xe, chạy off-road trừ khi được thiết kế chuyên biệt cho những mục đích này, cho thuê xe tự lái ngắn hạn, chạy taxi hoặc trường dạy lái xe, dịch vụ chuyên chở hoặc giao nhận, hoặc dùng cho mục đích thương mại, thuê mướn, tặng thưởng khác; hoặc
3. Xe sử dụng cho các dịch vụ công ích (bao gồm nhưng không giới hạn cho ngành cảnh sát, cứu hỏa, cứu thương, cứu nạn hay mục đích quân sự);
4. Được sử dụng ngoài lãnh thổ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Để tránh xảy ra tranh chấp, các trường hợp yêu cầu bảo hành xảy ra ngoài Việt Nam sẽ không được bảo hành theo Quy tắc bảo hiểm này, ngoại trừ Xe được sửa chữa bởi Trạm dịch vụ ủy quyền tại Việt Nam;
5. Không được sản xuất hay nhập khẩu chính hãng vào Việt Nam bởi nhà sản xuất;
6. Không được sử dụng đúng với mục đích thiết kế;
7. Không được bảo dưỡng theo đúng yêu cầu bảo dưỡng được liệt kê ở **Điều 8** Quy tắc bảo hiểm này;

8. Chỉ số trên đồng hồ công-tơ-mét không chính xác do đồng hồ không hoạt động, hoặc đồng hồ bị tháo khỏi Xe;

9. Không đủ điều kiện hoạt động hoặc không được đăng kiểm theo quy định pháp luật Việt Nam.

10. Người được bảo hiểm không tuân thủ các điều kiện được nêu ra trong quy tắc bảo hiểm này.

Công ty bảo hiểm sẽ không hoàn phí bảo hiểm trong mọi trường hợp chấm dứt hợp đồng bảo hiểm.

PHẦN III GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG

Điều 11. Quy định về yêu cầu bồi thường

1. Nếu Xe không thể tiếp tục hoạt động hoặc vận hành không an toàn, Người được bảo hiểm cần liên lạc với đường dây hỗ trợ của *Trạm dịch vụ ủy quyền* (số điện thoại kèm theo danh sách các *Trạm dịch vụ ủy quyền* trong *Giấy chứng nhận bảo hiểm*). *Trạm dịch vụ ủy quyền* sẽ hướng dẫn Người được bảo hiểm đến trạm dịch vụ gần nhất.

2. Người được bảo hiểm phải xuất trình sổ bảo hành cùng với *Giấy chứng nhận bảo hiểm* khi đến *Trạm dịch vụ ủy quyền*.

3. Người được bảo hiểm phải ký vào hóa đơn sửa chữa khi nhận xe để xác nhận công việc sửa chữa hoàn tất

Tất cả yêu cầu bảo hành phải được chấp thuận trước khi tiến hành sửa chữa. *Trạm dịch vụ ủy quyền* cần được sự đồng ý từ công ty bảo hiểm trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận Xe từ Người được bảo hiểm.

Lưu Ý Quan Trọng:

Có những trường hợp việc sửa chữa sẽ không được chấp thuận cho đến khi Xe được tháo rời. Đối với những trường hợp này, Công ty bảo hiểm cần sự đồng ý của Người được bảo hiểm để tháo rời Xe nhằm chuẩn đoán chính xác trước khi bắt đầu công việc sửa chữa.

Nếu hư hỏng được bảo hành theo Quy tắc bảo hiểm này thì việc sửa chữa sẽ được chấp thuận. Ngược lại, nếu hư hỏng không được bảo hành thì Người được bảo hiểm sẽ chịu mọi chi phí liên quan đến việc tháo rời Xe.

Phần IV CÁC ĐIỀU KIỆN

Điều 12. Chính sách bảo mật thông tin

Vì mục đích quản trị của Công ty bảo hiểm và *Đại lý ủy quyền* của dịch vụ bảo hành được đề cập trong Quy tắc bảo hiểm này, Công ty bảo hiểm và *đại lý được ủy quyền* có thể chia sẻ thông tin của Người được bảo hiểm cho bên thứ ba hoặc nhà thầu phụ có liên kết.

Công ty bảo hiểm và *Đại lý ủy quyền* cùng với bên thứ ba hoặc nhà thầu phụ có liên kết cam kết giữ kín thông tin Người được bảo hiểm. Những thông tin của Người được bảo hiểm sẽ không được dùng cho mục đích bất kỳ nào khác ngoài nghĩa vụ thể hiện trong Quy tắc bảo hiểm này.

Điều 13. Thế quyền

Trong trường hợp xảy ra sự kiện được bảo hiểm mà nguyên nhân do bên thứ ba chịu trách nhiệm cho lỗi liên quan đến phần cơ khí hoặc điện Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp cho Công ty bảo hiểm mọi tin tức, tài liệu, bằng chứng và phải thực hiện ủy quyền, chuyển quyền thu đòi bên thứ ba cho Công ty bảo hiểm. Trường hợp Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm không thực hiện nghĩa vụ này hoặc có lỗi làm cho Công



ty bảo hiểm không thực hiện được việc truy đòi thì Công ty bảo hiểm được miễn trả toàn bộ hoặc một phần số tiền bồi thường.

Điều 14. Chuyển nhượng quyền

Chỉ có Người được bảo hiểm được làm đơn và hưởng quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này. Công ty bảo hiểm cho phép Người được bảo hiểm chuyển nhượng quyền lợi bảo hiểm khi bán Xe cho cá nhân khác và phải thông báo bằng văn bản đến Công ty bảo hiểm trước 30 ngày kể từ ngày bán.

Việc chuyển nhượng quyền lợi bảo hiểm sẽ không được chấp nhận nếu Xe được bán cho đại lý hoặc trung tâm kinh doanh Xe. Việc chuyển nhượng quyền lợi bảo hiểm chỉ được chấp nhận khi Xe được bán cho cá nhân.

Nếu Người được bảo hiểm mua Xe dưới dạng hợp đồng theo điều kiện, Xe bị thu hồi, mang ra bán đấu giá hay bị hủy vì Người được bảo hiểm không chi trả hay vi phạm điều khoản thể hiện trong hợp đồng dẫn đến bị tước đi quyền sở hữu và sử dụng Xe, thì những lợi ích trong Hợp đồng bảo hiểm sẽ không còn hiệu lực và Công ty bảo hiểm sẽ không chấp nhận bất cứ yêu cầu chuyển nhượng quyền lợi bảo hiểm nào từ Người được bảo hiểm.

Điều 16. Chi phí Người được bảo hiểm sẽ phải thanh toán khi có yêu cầu bảo hành

Công ty bảo hiểm có thể yêu cầu Người được bảo hiểm đóng góp chi phí sửa chữa nếu cách thức sửa chữa giúp khôi phục Xe trở về tình trạng tốt hơn so với trước khi lỗi kỹ thuật cơ khí và điện xảy ra.

Người được bảo hiểm có thể được yêu cầu đóng góp chi phí sửa chữa nếu việc sửa chữa bao gồm cả thay phụ tùng mới mà theo quan điểm Công ty bảo hiểm là vượt quá sự cần thiết để sửa chữa cho một Chi tiết được bảo hành. Nếu chưa rõ, Người được bảo hiểm có thể tham vấn Trạm dịch vụ ủy quyền tại thời điểm yêu cầu bảo hành.

PHẦN V. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Điều 17. Luật áp dụng

Luật của Nước cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Điều 14. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp liên quan đến Quy tắc bảo hiểm này, trước hết phải được giải quyết thông qua thương lượng giữa các bên

Nếu các bên không giải quyết được bằng thương lượng, một trong các bên có quyền đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền tại Việt Nam để giải quyết tranh chấp theo quy định của pháp luật. Phán quyết của Tòa án có giá trị cuối cùng bắt buộc các bên thực hiện. Bên thua kiện phải chịu mọi lệ phí và chi phí phát sinh theo phán quyết của Tòa án.



Pr